

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ B.K VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ B.K VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: B.K VIET NAM TRADING AND SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107343634

3. Ngày thành lập: 07/03/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 6, ngõ 174, phố Vũ Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.39984797

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
2.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
3.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
4.	Đúc sắt, thép	2431
5.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
7.	In ấn	1811
8.	Chuyển phát Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Chuyển phát nhanh bưu phẩm, hàng hóa trong nước;	5320
9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ;	5510
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610(Chính)
13.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
14.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
15.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ gồm có: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;	4649
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng trường học;	4659
23.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô; kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi;	4932
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
25.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm trong nước và quốc tế;	8230
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;	8299
27.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Tổ chức biểu diễn thời trang, giao lưu văn hóa nghệ thuật;	9000
28.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
29.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chỉ gồm có các ngành nghề sau: - Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các công trình xây dựng; - Quản lý các dự án công trình xây dựng; - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; kiểm định chất lượng vật liệu xây dựng công trình; - Tư vấn lập dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán, thẩm tra hồ sơ các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và hạ tầng kỹ thuật; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; thiết kế công trình giao thông, thủy lợi, thủy điện; - Giám sát thi công xây dựng; giám sát thi công lắp đặt thiết bị điện các công trình dân dụng và công nghiệp; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (cầu, đường bộ), thủy lợi; - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình thủy lợi; Khảo sát, thiết kế xây dựng các công trình giao thông;	7110

30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chỉ gồm có: Hoạt động trang trí nội ngoại thất công trình xây dựng	7410
31.	Cho thuê xe có động cơ Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Cho thuê ô tô;	7710
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730
33.	Đại lý du lịch Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Lữ hành nội địa;	7911
34.	Điều hành tua du lịch Chỉ gồm có các ngành nghề sau: Các dịch vụ phục vụ khách du lịch;	7912
35.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
36.	Trong các ngành, nghề có trên không bao gồm: Ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh. Đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện thì pháp nhân chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 4.668.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN SĨ NGUYỄN	Thôn 3, Xã Thụy Lương, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	266.800	2.668.000.000	57,155	151371917	
			Tổng số	266.800	2.668.000.000	57,155		
2	PHẠM VĂN BẮC	Số nhà 6, ngõ 174, phố Vũ Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	160.000	1.600.000.000	34,276	0340920016 36	
			Tổng số	160.000	1.600.000.000	34,276		

3	NGUYỄN THÙY LINH	Phòng 601, tập thể C5, chung cư 6 tầng 1A-62/83, đường Trường Chinh, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,142	013176760	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,142		
4	PHẠM THỊ NGÂN	Thôn 8, Xã Thụy Lương, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,142	151371906	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,142		
5	PHẠM THỊ NGÀ	Thôn 3, Xã Thụy Lương, Huyện Thái Thụy, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	4,284	0341820026 41	
			Tổng số	20.000	200.000.000	4,284		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM VĂN BẮC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/11/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034092001636

Ngày cấp: 26/05/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 6, ngõ 174, phố Vũ Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 6, ngõ 174, phố Vũ Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội